

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88 /2020/HNGĐ-ST  
Ngày 03 tháng 8 năm 2020  
V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Ngô Thanh Sơn**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lê Văn Kiệt.**

**Bà Phan Thị Đẹp.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Võ Thị Kiều** - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa:* Bà **Bùi Thị Thanh Bạch** – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 753/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 753/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: số H15 đường G, Phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

\* *Bị đơn:* Chị Lê Thị Nghi X, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: số H15 đường G, phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Ngọc Q trình bày:*

Anh Nguyễn Ngọc Q và chị Lê Thị Nghi X quen biết kết hôn năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Sau khi kết hôn, thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc nhưng đến tháng 9/2011 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị X có quan hệ tình cảm với người khác nên tình cảm vợ chồng không còn nữa. Anh và chị X đã sống ly thân từ tháng 9/2011 đến nay. Nay anh yêu cầu ly hôn với chị Lê Thị Nghi X.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Hoàng Y, sinh ngày 04/01/2006 và Nguyễn Ngọc Hoàng T, sinh ngày 20/02/2009. Anh Nguyễn Ngọc Q yêu

cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Y và cháu T, không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

\* Chị Lê Thị Nghi X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả hỏi, tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp “Ly hôn”.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Lê Thị Nghi X đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với chị X.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc Q và chị Lê Thị Nghi X chung sống với nhau từ năm 2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang nên hôn nhân giữa anh Q và chị X là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh Q trình bày hôn nhân giữa anh và chị X chung sống hạnh phúc đến năm tháng 9/2011 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do năm 2011 anh làm bốc vác thu nhập bấp bênh không có điều kiện phụ nuôi mẹ vợ nên chị X bỏ đi, anh Q và chị X sống ly thân từ tháng 9/2011 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên anh Q yêu cầu được ly hôn với chị X. Xét thấy, mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, hạnh phúc, để đạt được mục đích trên vợ chồng phải yêu thương, chăm sóc và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Do chị X tự động bỏ đi từ năm 2011 đến nay nên anh Q không còn tình với chị X, đã ly thân từ tháng 9/2011 đến nay nhưng không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng nên mâu thuẫn giữa anh Q và chị X đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Theo biên bản xác minh ngày 17/01/2020 ông Trịnh Văn Đới, trưởng khu phố 1, phường 6, thành phố Mỹ Tho cung cấp nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh Q, chị X và điều kiện nuôi con như thế nào thì địa phương không biết do không có trình báo. Do đó, yêu cầu ly hôn của anh Q là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Hoàng Y, sinh ngày 04/01/2006 và Nguyễn Ngọc Hoàng T, sinh ngày 20/02/2009. Từ khi anh Q và chị X ly thân đến nay anh Nguyễn Ngọc Q là người trực tiếp nuôi dưỡng. Đồng thời cháu Y và cháu T cũng có nguyện vọng được sống chung với cha khi cha, mẹ ly hôn, để không làm sáo trộn cuộc sống sinh hoạt bình thường và đáp ứng yêu cầu của trẻ. Vì vậy yêu cầu của anh Q được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Y và cháu T là có cơ sở phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con do anh Q chưa có yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không có nên không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

[7] Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc Q phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa tuân thủ đúng quy định của pháp luật mặc dù đã được tổng đạt văn bản tố tụng và giấy triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Ngọc Q.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Ngọc Q.

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc Q được ly hôn với chị Lê Thị Nghi X.

Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Hoàng Y, sinh ngày 04/01/2006 và Nguyễn Ngọc Hoàng T, sinh ngày 20/02/2009 cho anh Nguyễn Ngọc Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị X không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Q chưa có yêu cầu.

Chị X được quyền đến thăm con, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Ngọc Q phải chịu 300.000 đồng, anh Q đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000596 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho nên xem như đã nộp xong.

3/ Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho,
- CC THADS TP Mỹ Tho;
- UBND phường 6, TP Mỹ Tho;
- Dương sự,
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Ngô Thanh Sơn**